

Bản án số: 301/2019/HC-PT

Ngày: 22 - 5 - 2019

V/v khiếu kiện " Quyết định thu hồi giấy phép xây dựng công trình nhà ở có thời hạn và quyết định hủy giấy phép xây dựng công trình nhà ở có thời hạn".

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Ngọc Thu Hương.

Các Thẩm phán:

Ông Phạm Công Mười

Ông Trần Xuân Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 88/2019/TLPT-HC ngày 15 tháng 01 năm 2019 về khiếu kiện “ Quyết định thu hồi giấy phép xây dựng công trình nhà ở có thời hạn và quyết định hủy giấy phép xây dựng công trình nhà ở có thời hạn ”

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 50/2018/HC- ST ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 465/2019/QĐ- PT ngày 08 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện:* Bà Trần Thị Mỹ L, sinh năm 1984.

Cư trú: số 50, đường C, ấp M, thị trấn P, huyện P1, tỉnh An Giang.

- *Người bị kiện:* Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P1 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P1: Ông Dương Thành L1- Trưởng Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện P1;

ông Võ Trung C1- Phó Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện P1 và ông Trần Quang N- Phó Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện P1 (có mặt).

- *Người kháng cáo:* Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P1 là người bị kiện.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai của các đương sự và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Bà Trần Thị Mỹ L được Ủy ban nhân dân (Viết tắt UBND) huyện P1 cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CH03919 ngày 20/3/2013, thửa đất số 110, tờ bản đồ số 53, diện tích 232,9m² (diện tích trong hành lang giao thông 57,9m², diện tích nằm ngoài hành lang giao thông 175m²), mục đích sử dụng: Đất ở đô thị (Bút lục 62).

Ngày 26/3/2018, bà Trần Thị Mỹ L có đơn xin phép xây dựng mới căn nhà trong phần đất nêu trên.

Vị trí đất bà L xin phép xây nhà đã được UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch từ năm 2013, theo các văn bản của cơ quan chuyên môn huyện P1 thì vị trí đất này ngay Dự án đường số 9 (đường nhánh nối Trung tâm Thương mại P với đường T), thể hiện qua Công văn số: 19/BQL-KHTH ngày 29/3/2018, về việc ý kiến trả lời cấp Giấy phép xây dựng nhà ở của Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng khu vực huyện P1 gửi Phòng Kinh tế hạ tầng huyện P1, nội dung: *“Dự án đường số 9 (đường nhánh nối TTTM P với đường T) đã được UBND huyện P1 phê duyệt BCKTKT tại Quyết định số 3471a/QĐ-UBND ngày 27/10/2014 của UBND huyện P1. Tuy nhiên chưa bố trí vốn thực hiện công trình trong giai đoạn đầu tư công năm 2016-2020 nên chưa có phê duyệt phương án bồi thường và tổ chức kiểm kê thu hồi đất* (Bút lục 44).

Tại Tờ trình số: 278/TTR-KTHT ngày 03/4/2018 về việc cấp phép xây dựng tạm nhà ở của Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện P1 gửi UBND huyện P1 có nội dung: *“...Hồ sơ đề nghị cấp phép xây dựng có thời hạn nhà ở của bà Trần Thị Mỹ L đủ điều kiện cấp phép xây dựng có thời hạn”* (Bút lục 43)

Ngày 03/4/2018, Chủ tịch UBND huyện P1 cấp Giấy phép xây dựng (Viết tắt GPXD) có thời hạn số: 83/GPXD cho bà Trần Thị Mỹ L xây dựng nhà ở riêng lẻ tại Thửa đất số 110, Tờ bản đồ số 53, ấp Trung 1, thị trấn P, huyện P1, diện tích xây dựng 145,61m², chiều cao công trình 5,00m, số tầng 01 tầng. Công trình được tồn tại đến ngày 31/12/2020 và chủ đầu tư phải tự tháo dỡ bỏ công trình, không được đòi hỏi bồi thường phần công trình xây dựng theo GPXD có thời hạn khi Nhà nước thực hiện quy hoạch theo thời hạn ghi trong giấy phép được cấp.

Ngày 27/4/2018, UBND huyện P1 ban hành Quyết định số:1378/QĐ-UBND về việc thanh tra cấp GPXD công trình nhà ở riêng lẻ có thời hạn cho bà Trần Thị Mỹ L.

Ngày 05/6/2018, Chủ tịch UBND huyện P1 ban hành Kết luận Thanh tra số: 1403/KL-UBND có nội dung:

Sau khi được cấp phép xây dựng có thời hạn, bà L tiến hành thi công theo hồ sơ thiết kế. Ngày 13/4/2018, Thường trực UBND huyện có ý kiến chỉ đạo, nhắc nhở, xem xét việc cấp giấy phép xây dựng có thời hạn cho bà Mỹ L, do vị trí xây dựng nằm trong quy hoạch đường giao thông Dự án đường nối dài Trung tâm Thương mại P với đường T nằm trong quy hoạch sử dụng đến năm 2020 huyện P1, đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số: 1745/QĐ-UBND ngày 13/8/2013, mục đích sử dụng đất này của Dự án là đường giao thông. Sau khi được giải thích bà L thay đổi từ cột bê tông cốt thép sang cột gạch để giảm chi phí thiệt hại khi Nhà nước tiến hành thực hiện thu hồi đất để xây dựng đường giao thông. Từ khi bà L khởi công xây dựng đến nay không có tranh chấp hoặc khiếu nại của các hộ dân có đất, nhà ở liền kề (Bút lục 37).

Trước khi cấp phép xây dựng có thời hạn chưa báo cáo trực tiếp với Thường trực UBND huyện để xin ý kiến chỉ đạo vì đây là khu vực có tính nhạy cảm; chưa lấy ý kiến của Phòng Tài nguyên - Môi trường về vị trí, mục đích sử dụng đất và kế hoạch sử dụng đất năm 2018 của huyện.

Việc cấp GPXD số: 83/GPXD cho bà Trần Thị Mỹ L là chưa phù hợp với điều kiện quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 14 Quy định về cấp giấy phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng theo giấy phép trên địa bàn tỉnh An Giang ban hành kèm theo Quyết định số: 106/2016/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh An Giang (Viết tắt Quyết định số: 106/2016/QĐ-UBND).

Ngày 15/6/2018, Chủ tịch UBND huyện P1 ban hành Quyết định số: 1908/QĐ-UBND (Viết tắt Quyết định số: 1908/QĐ-UBND) về việc thu hồi Giấy phép xây dựng công trình nhà ở có thời hạn số: 83/GPXD ngày 03/4/2018. Lý do thu hồi: *“Giấy phép xây dựng được cấp không đúng với quy định tại Điểm a và Điểm b Khoản 1 Điều 14 Quy định về cấp giấy phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng theo giấy phép trên địa bàn tỉnh An Giang ban hành kèm theo Quyết định số: 106/2016/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh An Giang”*.

Ngày 03/7/2018, bà Trần Thị Mỹ L khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số: 1908/QĐ-UBND vì bà đã đáp ứng đủ điều kiện việc cấp phép xây dựng có thời hạn, nhà đã xây xong theo bản thiết kế, việc thu hồi Giấy phép xây dựng sẽ gây thiệt hại cho bà.

Đại diện cơ quan chuyên môn UBND huyện P1 gặp gỡ, trao đổi, động viên bà Mỹ L giao lại GPXD số: 83/GPXD, nhưng bà L không giao nộp.

Trong thời gian bà L khởi kiện tại Tòa án thì ngày 18/7/2018, Chủ tịch UBND huyện P1 ban hành Quyết định số: 2325/QĐ-UBND (Quyết định số: 2325/QĐ-UBND) về việc hủy GPXD số: 83/GPXD. Lý do hủy: *“Sau 10 ngày kể từ ngày có quyết định thu hồi Giấy phép xây dựng của UBND huyện P1 nhưng bà Trần Thị Mỹ L không nộp lại Giấy phép xây dựng số: 83/GPXD do UBND huyện cấp ngày 03/4/2018”*

Ngày 23/7/2018, bà L khởi kiện bổ sung đối với Quyết định số: 2325/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND huyện P1.

Tại Công văn số: 3051/UBND-KTHT ngày 19/9/2018 và Công văn số: 3458/UBND-KTHT ngày 06/11/2018, Chủ tịch UBND huyện P1 gửi Tòa án nhân dân tỉnh An Giang có nội dung: Việc cấp phép xây dựng có thời hạn cho bà L đã vi phạm quy định tại Điểm a và Điểm b, Khoản 1, Điều 14 Quyết định số: 106/2016/QĐ-UBND vì:

+ Vị trí thửa đất bà L được cấp phép xây dựng đất chưa có quy hoạch phân khu được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt công bố. Hiện nay chỉ có quy hoạch chung được UBND tỉnh An Giang phê duyệt tại Quyết định số: 2784/QĐ-UBND ngày 30/12/2008 về việc phê duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn P, huyện P1, tỉnh An Giang đến năm 2025. Do đó, việc cấp phép xây dựng cho bà L là vi phạm Điểm a, Khoản 1, Điều 14 Quyết định số: 106/2016/QĐ-UBND.

+ Vị trí thửa đất của bà L được cấp phép xây dựng nằm trong phạm vi quy hoạch làm đường giao thông (đường số 9 - đường T1 nối dài, nối đường T2 với đường T) đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số: 1745/QĐ-UBND ngày 13/8/2013 về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020. Do đó, việc cấp giấy phép xây dựng công trình nhà ở có thời hạn đã vi phạm Điểm b, Khoản 1 Điều 14 Quyết định số: 106/2016/QĐ-UBND.

Hiện nay, trên địa bàn thị trấn P bao gồm khu vực xây nhà ở của bà L chưa có quy hoạch phân khu được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, công bố.

Trên cơ sở quy hoạch sử dụng đất và kế hoạch sử dụng đất đầu kỳ 2011-2015, hàng năm, UBND huyện P1 có kế hoạch sử dụng đất và được UBND tỉnh phê duyệt vào các năm 2015, 2016, 2017. Trong đó, Dự án đường nối dài Trung tâm Thương mại P với đường T (đường số 9) thuộc danh mục có thu hồi đất và Dự án có sử dụng đất trồng lúa nước thực hiện trong năm 2015. Dự án này nằm trong kế hoạch sử dụng đất năm 2015 huyện P1 và được chuyển tiếp thực hiện

sang năm 2016-2017. Trong quá trình đăng ký Kế hoạch sử dụng đất năm 2018, do Dự án đường nối dài từ Trung tâm thương mại P với đường T không bố trí vốn nên không đăng ký vào kế hoạch sử dụng đất năm 2018.

Do đó, việc thu hồi và hủy GPXD công trình nhà ở có thời hạn số: 83/GPXD ngày 03/4/2018 của bà Trần Thị Mỹ L theo Quyết định số: 1908/QĐ-UBND và Quyết định số: 2325/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND huyện P1 là đúng theo quy định của pháp luật.

Tại Bản án hành chính số 50/2018/HC-ST ngày 07 tháng 11 năm 2018, Tòa án nhân dân tỉnh An Giang đã quyết định: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Mỹ L

Hủy: Quyết định số: 1908/QĐ-UBND ngày 15/6/2018 về việc thu hồi Giấy phép xây dựng công trình nhà ở có thời hạn số: 83/GPXD ngày 03/4/2018; Quyết định số: 2325/QĐ-UBND ngày 18/7/2018 về việc hủy Giấy phép xây dựng công trình nhà ở có thời hạn số: 83/GPXD ngày 03/4/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P1.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí hành chính sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 23/11/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P1 kháng cáo toàn bộ bản án hành chính sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P1 vẫn giữ nguyên kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm với nội dung nêu trên.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện ông Dương Thành L1, ông Võ Trung C1 và ông Trần Quang N thống nhất ý kiến, có ông Võ Trung C1 đại diện trình bày:

Để làm rõ dấu hiệu vi phạm trong việc giấy phép xây dựng có thời hạn số 83/GPXD ngày 03/4/2018, vào ngày 27/4/2018, UBND huyện P1 ban hành Quyết định số 1378/QĐ-UBND về việc thanh tra việc cấp giấy phép xây dựng và thành lập Đoàn Thanh tra do Phó Chánh thanh tra huyện làm trưởng đoàn và các thành viên của các ngành chuyên môn có liên quan. Trong quá trình thanh tra, để đảm bảo tính pháp lý, trước khi ký kết luận thanh tra, UBND huyện còn yêu cầu Đoàn Thanh tra cùng với Phòng Kinh tế và Hạ tầng đăng ký xin ý kiến tư vấn thêm về chuyên môn của Sở Xây dựng và chính tại buổi làm việc ngày 16/5/2018, Chánh Thanh tra Sở là ông Nguyễn Hoàng V và Trưởng phòng Quy hoạch - Kiến trúc của Sở là ông Lâm Hùng T3 đều khẳng định việc cấp phép cho bà L là sai và còn yêu cầu địa phương thông báo cho dân biết để dừng xin phép thêm, đồng thời, vận động bà L giảm quy mô công trình để giảm bớt

thiệt hại. Trên những cơ sở qua thanh tra, đối chiếu quy định pháp luật và ý kiến của Sở Xây dựng, UBND huyện đã kết luận và tiến hành các thủ tục pháp lý để thu hồi và hủy bỏ giấy phép đã cấp. Đồng thời, đã xem xét kỷ luật cảnh cáo đối với một lãnh đạo và một chuyên viên của Phòng Kinh tế và Hạ tầng.

Thẩm quyền của UBND huyện là thẩm quyền chung, thẩm quyền tập thể trong quản lý chung về quản lý nhà nước tại địa phương. (được quy định tại Điều 28 Luật Chính quyền địa phương năm 2015), theo đó việc quyết định một vấn đề nào đó các thành viên UBND huyện sẽ họp, bàn bạc, thảo luận tập thể và đi đến thống nhất chung. Trong trường hợp này, nếu đa số thành viên UBND thống nhất thì Chủ tịch UBND sẽ thay mặt UBND ký văn bản có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của UBND huyện; Riêng việc giải quyết, xử lý một vấn đề cụ thể không thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của UBND huyện như Điều 28 Luật Chính quyền địa phương năm 2015 thì sẽ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện. Khoản 8 Điều 29 Luật chính quyền địa phương năm 2015, quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện như sau: *“Tổ chức việc thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật, tiếp công dân theo quy định của pháp luật”*. Do Giấy phép xây dựng công trình nhà ở có thời hạn số 83/GPXD ngày 03/4/2018 của bà Trần Thị Mỹ L được cấp có vi phạm, không đúng quy định của pháp luật nên việc xử lý vi phạm pháp luật là thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện.

Việc Chủ tịch UBND huyện ban hành 02 quyết định nêu trên là phù hợp với quy định, thực hiện đúng thẩm quyền của luật định và phù hợp với tình hình thực tế. Như vậy, trong trường hợp việc giải quyết thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân nhưng lại được ban hành dưới hình thức quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân là không trái Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân.

Trường hợp của bà L không thể cấp phép xây dựng có thời hạn và càng không thể cấp phép xây dựng thông thường vì theo quy định của Luật xây dựng và văn bản hướng dẫn thì điều kiện cần cho việc cấp phép xây dựng là phải phù hợp với mục đích sử dụng đất theo quy hoạch sử dụng đất được phê duyệt, mà tại vị trí đất của bà L theo quy hoạch sử dụng đất được phê duyệt là đất giao thông.

Việc cấp giấy phép xây dựng số 83/GPXD ngày 03/4/2018 là vi phạm quy định tại điểm a, điểm b Khoản 1, Điều 14 Quyết định số 106/2016/QĐ- UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh An Giang.

Do đó, UBND huyện P1 đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét hủy Bản án sơ thẩm số 50/2018/HC-ST ngày 07/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh

An Giang; Công nhận Quyết định số 1908/QĐ-UBND ngày 15/6/2018 về việc thu hồi giấy phép xây dựng công trình nhà ở có thời hạn số 83/GPXD ngày 03/4/2018 và Quyết định số 2325/QĐ-UBND ngày 17/8/2018 về việc hủy Giấy phép xây dựng công trình nhà ở có thời hạn số 83/GPXD ngày 03/4/2018 của Chủ tịch UBND huyện P1; bác yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Mỹ L.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến quan điểm của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án:

- *Về tố tụng:* Việc tuân theo pháp luật trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án của thẩm phán và Hội đồng xét xử phúc thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm tiến hành xét xử công khai, đúng trình tự thủ tục tố tụng, các đương sự chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

- *Về kháng cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P1 :* Sau khi trình bày nội dung vụ án, đánh giá các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm nêu quan điểm:

Căn cứ công văn 3458 ngày 06/11/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P1, vị trí đất của bà L chưa bị thu hồi đất, khu đất đã có kế hoạch sử dụng đất và được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt vào các năm 2015, 2016, 2017. Vị trí nhà của bà L được cấp phép xây dựng đã có kế hoạch sử dụng từ năm 2013. Nhưng cho đến năm 2018, không bố trí vốn nên không đăng ký vào kế hoạch sử dụng đất năm 2018. Bà L được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cam kết không vi phạm quy định quy hoạch xây dựng tháo dỡ công trình khi nhà nước thu hồi đất. Việc cấp phép xây dựng cho bà L đảm bảo quy định pháp luật. Bà L xây dựng nhà ở, tự nguyện sửa đổi cột bê tông cốt thép sang cột gạch để giảm thiệt hại. Người bị kiện đề nghị hủy án sơ thẩm nhưng không cung cấp tài liệu mới là không có cơ sở chấp nhận. Đề nghị hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo giữ nguyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ ý kiến của các bên đương sự và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về quan hệ pháp luật, thời hiệu khởi kiện:* Bà Trần Thị Mỹ L khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số: 1908/QĐ-UBND ngày 15/6/2018 về việc thu hồi Giấy phép xây dựng công trình nhà ở có thời hạn số: 83/GPXD ngày 03/4/2018;

Quyết định số: 2325/QĐ-UBND ngày 18/7/2018 về việc hủy Giấy phép xây dựng công trình nhà ở có thời hạn số: 83/GPXD ngày 03/4/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P1 thuộc đối tượng khởi kiện của vụ án hành chính. Theo quy định tại Điều 116; Điều 30 và Điều 32 Luật tổ tụng hành chính, thời hiệu khởi kiện vẫn còn và Tòa án nhân dân tỉnh An Giang thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu kháng cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P1.

[2.1] Về trình tự thủ tục thẩm quyền ban hành Quyết định: Quyết định số 1908/QĐ- UBND và Quyết định số 2325/QĐ-UBND do Chủ tịch UBND huyện P1 ban hành. Theo quy định tại Điều 103 của Luật Xây dựng; Điểm c, Khoản 2 và Khoản 3, Điều 17 của Thông tư số: 15/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 06 năm 2016 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn cấp phép xây dựng và Điều 19 của Quyết định số: 106/2016/QĐ-UBND thì thẩm quyền này thuộc UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện P1 ký Quyết định thu hồi và hủy giấy phép xây dựng là chưa đúng quy định nêu trên nhưng Chủ tịch UBND huyện P1 đại diện cho UBND huyện nên không sai về thẩm quyền.

[2.2] Về nội dung:

[2.2.1] Quyết định số: 1908/QĐ-UBND nêu lý do thu hồi giấy phép xây dựng có thời hạn số: 83/GPXD “Giấy phép xây dựng được cấp không đúng với quy định tại Điểm a và Điểm b Khoản 1 Điều 14 Quy định về cấp giấy phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng theo giấy phép trên địa bàn tỉnh An Giang ban hành kèm theo Quyết định số: 106/2016/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh An Giang”,

Vị trí đất bà L được cấp phép xây dựng có thời hạn thuộc khu vực chưa có quy hoạch phân khu xây dựng được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, chưa có quyết định thu hồi đất của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, đã được quy hoạch làm đường giao thông nên việc cấp phép xây dựng có thời hạn cho bà L là không vi phạm Điểm a, Khoản 1, Điều 14 của Quyết định số: 106/2016/QĐ-UBND; không đúng với mục đích sử dụng đất theo quy hoạch đã được duyệt, chưa đủ điều kiện theo quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 14 của Quyết định số: 106/2016/QĐ-UBND.

Tuy nhiên, theo trình bày của Chủ tịch UBND huyện P1 tại Công văn số: 3458/UBND-KTHT ngày 06/11/2018 thì khu đất này đã có kế hoạch sử dụng đất và được UBND tỉnh phê duyệt vào các năm 2015, 2016, 2017. Năm 2018, không bố trí vốn nên không đăng ký vào kế hoạch sử dụng đất năm 2018. Vị trí nhà của bà L được cấp phép xây dựng đã được UBND tỉnh An Giang phê duyệt

quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất từ năm 2013 theo Quyết định số: 1745/QĐ-UBND ngày 13/8/2013 về việc xét duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm đầu kỳ (2011-2015) huyện P1. Theo Điều 3 của Quyết định này thì UBND huyện P1 có trách nhiệm thực hiện thu hồi đất..., nhưng cho đến nay đã sau 03 năm thực hiện kế hoạch 2015, 2016, 2017 UBND huyện P1 vẫn chưa có quyết định thu hồi đất, nên trường hợp của bà L được cấp phép xây dựng là đúng quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều 59 của Luật Đất đai 2013.

[2.2.2] Khu đất này chưa có kế hoạch sử dụng đất hàng năm năm 2018 của huyện P1, nên trường hợp cấp phép cho bà L không vi phạm Khoản 5, Điều 14 của Quyết định số: 106/2016/QĐ-UBND đối với trường hợp không được cấp phép xây dựng có thời hạn.

Mặt khác, quá trình xây dựng bà L đã thực hiện đúng cam kết, không vi phạm về quy định xây dựng và đã xây nhà xong trước khi Chủ tịch UBND huyện P1 ban hành Quyết định thu hồi Giấy phép xây dựng.

Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, vị trí đất của bà L cũng chưa có quyết định thu hồi đất. Bà L cũng đã cam kết tự tháo dỡ công trình xây dựng nếu cơ quan có thẩm quyền thực hiện dự án sớm hơn thời gian nêu trong giấy phép xây dựng. Do đó, để ổn định cho bà L an tâm làm ăn, kinh doanh, Tòa án cấp sơ thẩm hủy Quyết định số: 1908/QĐ-UBND và Quyết định số: 2325/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND huyện P1 là có căn cứ.

[2.3] Từ những phân tích và nhận định như đã nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà L là có căn cứ, đúng pháp luật. Chủ tịch UBND huyện P1 kháng cáo nhưng không đưa ra được tình tiết mới làm thay đổi nội dung vụ án do đó Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận đơn kháng cáo của Chủ tịch UBND huyện P1, giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm như đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị.

Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[3] Về án phí: Người bị kiện phải chịu án phí hành chính sơ thẩm do yêu cầu của người khởi kiện không được Tòa án chấp nhận và án phí hành chính phúc thẩm do yêu cầu kháng cáo không được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 30, 32, 116, Khoản 1 Điều 241, Điều 348 và Điều 349 của Luật tổ tụng hành chính năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bác kháng cáo của Chủ tịch UBND huyện P1. Giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 50/2018/HC-ST ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

Hủy: Quyết định số: 1908/QĐ-UBND ngày 15/6/2018 về việc thu hồi Giấy phép xây dựng công trình nhà ở có thời hạn số: 83/GPXD ngày 03/4/2018; Quyết định số: 2325/QĐ-UBND ngày 18/7/2018 về việc hủy Giấy phép xây dựng công trình nhà ở có thời hạn số: 83/GPXD ngày 03/4/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P1.

Về án phí hành chính sơ thẩm: Chủ tịch UBND huyện P1 có trách nhiệm thi hành là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Bà Trần Thị Mỹ L được nhận lại số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm đã nộp theo Biên lai số 0009959 ngày 09/8/ 2018 của Cục thi hành án dân sự tỉnh An Giang.

Về án phí hành chính phúc thẩm: Chủ tịch UBND huyện P1 có trách nhiệm thi hành là 300.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm Chủ tịch UBND huyện P1 đã nộp theo Biên lai thu tiền số: 0001576 ngày 23/11/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang
- Cục THADS tỉnh An Giang;
- NKK (1);
- NBK (1);
- NLQ (4);
- Lưu (5) 18b (QĐ - PTHH)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký tên và đóng dấu)**

Đinh Ngọc Thu Hương